

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Đề án 50-ĐA/TU ngày 16/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về kết thúc hoạt động đảng bộ cấp huyện, đảng bộ cấp xã (cũ); thành lập đảng bộ cấp xã (mới);
- Căn cứ Quyết định số 3590-QĐ/TU ngày 18/6/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về việc thành lập Đảng bộ xã Diễn Châu;
- Xét đề nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy xã,

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu là Đảng bộ cơ sở thuộc Đảng ủy xã Diễn Châu.

Đảng bộ Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu gồm 4 chi bộ trực thuộc là 3 cơ quan chuyên môn và trung tâm dịch vụ hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân xã với 56 đảng viên (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu theo các quy định của Đảng.

Điều 3. Giao Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ định Ban Chấp hành, bí thư, phó bí thư Đảng ủy; Ủy ban Kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu nhiệm kỳ 2025-2030. Chỉ đạo Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu kịp thời xây dựng quy chế làm việc để hoạt động.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đảng bộ Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu, Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4,
- BTC Tỉnh ủy (b/c),
- UVBCH Đảng bộ xã,
- Lưu Đảng ủy.



T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Hà Xuân Quang



DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐẢNG BỘ ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ DIỄN CHÂU
(Kèm theo Quyết định số 19 - QĐ/ĐU ngày 01/7/2025 của BCH Đảng bộ xã)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Dân tộc	Trình độ			Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
					Chuyên môn	LLCT	QLNN		
1	Nguyễn Văn Lợi	20/8/1979		Kinh	Kỹ sư Kinh tế, ThS Quản lý Kinh tế	CC	CVC	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	
2	Trần Thanh Giáp	24/6/1984		Kinh	Đại học ngành Tài chính - Ngân hàng	TC	CV	UVBT, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Kinh tế	
3	Đào Hồng Thanh	20/10/1975		Kinh	Đại học Luật, ThS Luật	CC	CVC	UVBT, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách	
4	Nguyễn Ngọc Sơn	10/6/1974		Kinh	ĐH Kế toán	TC	CV	Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban	
5	Nguyễn Văn Liên	14/5/1972		Kinh	Đại học Luật	TC	CV	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
6	Trần Thị Hoài Thanh	5/6/1979	x	Kinh	Đại học KHXH	TC	CV	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
7	Đậu Thị Ngọc Hiền	5/10/1983	x	Kinh	Đại học luật	TC	CV	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
8	Lê Thị Lâm	20/8/1979	x	Kinh	Đại học Luật KT	TC	CV	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
9	Nguyễn Thị Thu	15/9/1980	x	Kinh	Đại học LTH&QTVP	TC	CV	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
10	Nguyễn Đăng Ninh	20/01/1976		Kinh	Đại học Luật	TC	CV	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
11	Tạ Thị Hiền	20/6/1984	x	Kinh	Đại học Lịch sử	TC	CV	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
12	Lê Thị Hiền	29/02/1975	x	Kinh	Đại học Luật	TC	CV	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
13	Phan Thị Dung	20/8/1989	x	Kinh	Đại học Kế toán	TC		Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
14	Cao Đức Lam	09/8/1973		Kinh	Đại học Kinh tế NN	TC	CV	Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
15	Cao Đức Hường	09/10/1973		Kinh	Đại học Luật	TC		Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
16	Nguyễn Văn Dũng	27/11/1983		Kinh	Đại học Luật	TC		Chuyên viên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy	
17	Đinh Tiến Lợi	18/01/1978		Kinh	Đại học Luật	TC	CV	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Trưởng Phòng	
18	Nguyễn Duy Anh	24/12/1984			Đại học QLDD	TC	CV	Phó Trưởng Phòng Kinh tế	
19	Phạm Thị Bảo Anh	14/10/1973	x	Kinh	Đại học KT, ThS QLKT	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
20	Hoàng Trung Phượng	25/7/1985		Kinh	Đại học Xây dựng	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
21	Cao Thị Hồng Thuý	05/12/1972	x	Kinh	Đại học TC-KT	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
22	Nguyễn Thị Minh	07/5/1984	x	Kinh	Đại học TC-KT	TC		Chuyên viên Phòng Kinh tế	
23	Nguyễn Thị Vân	16/11/1972	x	Kinh	Đại học Kế toán	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
24	Nguyễn Trung Quân	19/5/1981		Kinh	Đại học Kế toán	TC		Chuyên viên Phòng Kinh tế	

25	Nguyễn Văn Thái	03/9/1991		Kinh	Đại học ngành XD		CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
26	Tạ Văn Hiệp	20/9/1983	x	Kinh	Đại học Địa chính	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
27	Thái Thị Thắm	05/4/1986	x	Kinh	Đại học QL rừng-MT	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
28	Cao Thị Ngọc	13/10/1990	x	Kinh	Đại học BVTV			Chuyên viên Phòng Kinh tế	
29	Nguyễn Quý Vinh	01/01/1983		Kinh	Đại học QL ĐĐ	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
30	Cao Thị Minh Tường	15/5/1979	x	Kinh	Đại học QLĐĐ	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
31	Bùi Thị Hằng Nga	19/8/1989	x	Kinh	Đại học Nông học	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
32	Phan Thanh Sử	29/9/1982		Kinh	Đại học KTTĐ- BD	SC		Chuyên viên Phòng Kinh tế	
33	Nguyễn Văn Hòa	10/8/1973		Kinh	Đại học Nông học	TC	CV	Chuyên viên Phòng Kinh tế	
34	Cao Huy Hoàng	19/01/1981		Kinh	Đại học SPCT, TS.QLHC	CC	CV	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Trưởng Phòng	
35	Cao Thành Lê	2/5/1982		Kinh	Đại học Luật	TC		Phó Trưởng Phòng Văn hoá - Xã hội	
36	Cao Bá Lương	15/8/1973		Kinh	Đại học Luật	TC		Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
37	Lê Thị Thanh Tâm	14/11/1980	x	Kinh	Ths Kinh tế học	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
38	Ngô Phi Đông	16/6/1982		Kinh	Đại học NL, Ths QLKT	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
39	Đậu Thị Lân	02/9/1972	x	Kinh	Đại học Luật	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
40	Nguyễn Văn An	11/10/1973		Kinh	Đại học QL VH	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
41	Đặng Đình Thông	28/10/1976		Kinh	Đại học ngành QLVH	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
42	Hoàng Thị Thanh	23/06/1987	x	Kinh	Đại học Kế toán; ThS QL Kinh tế	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
43	Phạm Thị Thu Hương	15/01/1984	x	Kinh	Đại học Kế toán	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
44	Trần Thị Vân	05/10/1986	x	Kinh	Đại học TC-KT	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
45	Nguyễn Thị Thanh Thuý	17/6/1982	x	Kinh	Đại học Kế toán	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
46	Đậu Công Thuận	01/08/1984		Kinh	Đại học Luật	TC	CV	Chuyên viên Phòng Văn hoá - Xã hội	
47	Phạm Thị Hương Giang	20/10/1991	x	Kinh	Cử nhân QL công, ngành tổ chức và QL nhân sự; ThS Quản lý công	TC	CV (chứng chỉ CVC)	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Phó Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công	
48	Lê Thị Kim Phượng	02/9/1982	x	Kinh	Đại học LTH&QTVP	TC	CV	Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	
49	Phan Thị Vân	08/03/1983	x	Kinh	Đại học Kế toán	TC	CV	Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	
50	Võ Thị Sen	10/11/1988	x	Kinh	CD, Kế toán			Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	

51	Tăng Thị Hiền	15/4/1980	x	Kinh	Đại học Luật	TC		Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	
52	Nguyễn Văn Hoàng	12/10/1986		Kinh	Đại học Quản lý đất đai			Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	
53	Nguyễn Thị Châu	23/9/1986	x	Kinh	Đại học KH CT	TC	CV	Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	
54	Nguyễn Thị Hạnh	08/12/1971	x	Kinh	Đại học Luật	TC		Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	
55	Đậu Thị Sơn	13/7/1976	x	Kinh	Đại học Luật	TC		Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	
56	Nguyễn Thị Hà	19/9/1990	x	Kinh	Đại học Luật	TC		Chuyên viên Trung tâm phục vụ hành chính công	

Ph